

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6496** /BNN-KH

Hà Nội, ngày **14** tháng **9** năm **2023**

V/v trả lời kiến nghị cử tri sau kỳ họp

Quốc hội khóa XV

VP ĐDBQH VÀ HĐND TỈNH

ĐẾN	Ngày: 18/9/2023
	Số: 4387
	Chuyển:
	Lưu Hồ Sơ: CV. MY

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang

Bộ Nông nghiệp và PTNT đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh An Giang do Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến theo công văn số 907/BDN ngày 01 tháng 8 năm 2023, nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị (Câu số 59)

Đề nghị ngành nông nghiệp nghiên cứu và có giải pháp tổng thể, hữu hiệu trong quy hoạch vùng sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt một cách phù hợp, bài bản nhằm tránh tình trạng sản xuất tự phát, kém hiệu quả, dẫn đến khó khăn trong mua bán, xuất khẩu, gây lãng phí nguồn lực và làm ảnh hưởng đến thu nhập của người nông dân.

Bộ Nông nghiệp và PTNT xin trả lời như sau:

1. Nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh sản phẩm nông nghiệp, cải thiện đời sống và nâng cao thu nhập cho nông dân; những năm trước khi có Luật Quy hoạch 2017, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc trực tiếp phê duyệt; rà soát, điều chỉnh các quy hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp; đồng thời, xây dựng các cơ chế, chính sách, đầu tư phát triển nhằm triển khai các quy hoạch và thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp trên cả nước. Nhờ đó, đã hỗ trợ các địa phương xây dựng, hình thành nhiều mô hình phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, nhiều vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn¹.

Luật Quy hoạch 2017 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2019) đã bãi bỏ các quy hoạch về phát triển hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể, ấn định khối lượng, số lượng hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm được sản xuất, tiêu thụ. Do đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ động chỉ đạo và phối hợp với các địa phương rà soát, lồng ghép nội dung các quy hoạch lĩnh vực nông nghiệp đã phê duyệt vào các quy hoạch, đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội chung của các địa phương và vùng để tiếp tục thực hiện.

¹ như: lúa gạo (ĐBSH, ĐBSCL); chè (Trung du miền núi phía Bắc, tỉnh Lâm Đồng); cà phê, cao su (Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Bắc Trung Bộ...); hồ tiêu (Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Nam Trung Bộ...); điều (Đông Nam Bộ); rau quả, cá tra, tôm (ĐBSCL, Duyên hải Miền Trung...), rừng sản xuất nguyên liệu cho công nghiệp chế biến gỗ (Miền Trung, Tây Nguyên...)

Đến nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với các địa phương cơ bản hoàn thành rà soát các quy hoạch ngành hàng, sản phẩm, điều chỉnh quy mô và cơ cấu sản xuất theo hướng tổ chức sản xuất hàng hóa lớn gắn với lợi thế từng vùng và theo nhu cầu thị trường và tích hợp vào các chiến lược, quy hoạch ngành cấp quốc gia lĩnh vực nông nghiệp; các chương trình, đề án tổ chức lại sản xuất để phát triển sản xuất cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao theo hướng tập trung, quy mô lớn gắn với lợi thế từng vùng, đồng thời nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp.

2. Trong thời gian tới, để phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, tránh tình trạng sản xuất tự phát, kém hiệu quả, thúc đẩy tiêu thụ nông sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ tiếp tục phối hợp với các Bộ ngành liên quan chỉ đạo, phối hợp với các địa phương hoàn thành rà soát, điều chỉnh chiến lược, quy mô và cơ cấu sản xuất phù hợp với lợi thế, nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu, thể chế hóa trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng tỉnh, thành phố; đồng thời, xây dựng kế hoạch sản xuất theo 3 nhóm sản phẩm: (i) Sản phẩm chủ lực quốc gia, (ii) Sản phẩm chủ lực cấp tỉnh, (iii) Sản phẩm là đặc sản của địa phương (theo mô hình mỗi xã một sản phẩm); Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao trong sản xuất (VietGap, GlobalGap, tiêu chuẩn hữu cơ...) để sản xuất các sản phẩm chất lượng cao đáp ứng được yêu cầu của các thị trường.

Tổ chức lại sản xuất theo vùng chuyên canh, gắn với chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc và xây dựng mã số vùng trồng, vùng nuôi. Đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác, hỗ trợ hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng.

Triển khai hiệu quả các đề án, như: (1) Đề án “Thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu, giai đoạn 2022-2025” trên địa bàn 14 tỉnh trải dài từ Bắc vào Nam với 05 vùng nguyên liệu hàng hóa lớn (bao gồm: Sơn La, Hòa Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum, An Giang, Kiên Giang, Đồng Tháp, Tiền Giang, Long An và Sóc Trăng); (2) Đề án “Đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản gắn với thị trường tiêu thụ”; (3) Đề án “Thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản đến năm 2030”, các đề án các Đề án thúc đẩy xuất khẩu nông sản sang các thị trường EU, Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản;...

Đồng thời, tăng cường công tác thông tin, dự báo tình hình cung cầu nông sản; tiếp tục phát triển thị trường nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn; tập trung phổ biến thông tin thị trường, quy định về chất lượng an toàn thực phẩm các thị trường trong và ngoài nước để người sản xuất, người tiêu dùng nắm rõ, hiểu đúng, làm đúng. Hỗ trợ, hướng dẫn các địa phương, người dân, doanh nghiệp xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, tổ chức truyền thông quảng bá, kết nối và xúc tiến thương mại. Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; tăng cường đàm phán, ký kết thỏa

thuận thừa nhận lẫn nhau để đẩy mạnh xuất khẩu chính ngạch.

Trên đây là trả lời của Bộ Nông nghiệp và PTNT đối với kiến nghị của cử tri tỉnh An Giang; trân trọng cảm ơn cử tri tỉnh An Giang đã quan tâm đến sự phát triển của ngành nông nghiệp, nông thôn; xin gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ QHĐP);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, KH.



BỘ TRƯỞNG

Lê Minh Hoan